

Bản án số: 221/2017/HSST
Ngày 21/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Đức Dích.
2. Bà: Hồ Thị Lan.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên toà:
Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 210/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1981 tại thành phố Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT: Số 71/211 phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: Phòng 1412, Chung cư Bim, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Ng.

Có vợ và 02 con

Tiền án: Ngày 24/01/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 13/9/2016 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 31/5/2017, hiện đang tạm giam, có mặt.

2. Đỗ Văn T, sinh năm 1974 tại huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Trú tại: Tổ 5A, khu 4, phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12;

Con ông: Đỗ Văn P và bà Hoàng Thị K.

Có vợ nhưng đã ly hôn và có 01 con

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt khẩn cấp ngày 02/6/2017, Hiện tạm giam, có mặt.

3. Nguyễn Văn B, sinh năm 1993 tại thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.
NĐKHKT: Tổ 5C, khu 2, phường Hùng Thắng, TP Hạ Long, Quảng Ninh.
Chỗ ở: Tổ 4, khu 1, phường Hùng Thắng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hoá: 8/12;
Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Đỗ Thị N.
Vợ, con : Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị bắt khẩn cấp ngày 02/6/2017. Hiện tạm giam, có mặt.

4. Đỗ Văn A, sinh năm 1991 tại tỉnh Quảng Ninh.
Nơi ĐKKHKT: Khu 4, phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh.
Chỗ ở: Tổ 9, khu 6, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hoá: 12/12;
Con ông: Đỗ Văn C và bà Phạm Thị H.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị bắt khẩn cấp ngày 02/6/2017. Hiện tạm giam, có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn B và Đỗ Văn A bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 21 giờ 30 ngày 31/5/2017, Tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long làm nhiệm vụ kiểm tra nhà nghỉ Thiên Nam, thuộc tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Mạnh C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần của C 05 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng; 02 chiếc điện thoại di động (trong đó có 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng bạc đã cũ, số thuê bao 0869.829.186 và 01 chiếc điện thoại Samsung màu trắng đã cũ, số thuê bao 0917.781.000); 01 căn cước công dân số 001081015898 mang tên Nguyễn Mạnh C và số tiền 2.000.000đồng. Thu giữ trong túi nilon màu xanh Cường đang cầm trên tay 01 hộp giấy màu xanh (dạng hộp đựng giấy ăn) kích thước (10x15x20)cm, trên mặt hộp có dán mảnh giấy trắng ghi dòng chữ “A C SĐT 091778100, 0869829186 Bến xe Bãi Cháy”; 01 cân điện tử vỏ bằng nhựa màu xám, kích thước (1x3x6)cm; 01 ống nhôm hình chữ nhật màu trắng, kích thước (2x4x6)cm; 05 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm; 10 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (1x10)cm; 01 xe máy hiệu Honda Wave màu xanh đã cũ, biển kiểm soát 29G1 627.75

Tiếp đến hồi 22 giờ 55 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra hành chính khu vực tầng hầm chung cư Bim, thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long phát hiện 02 đối tượng là Đỗ Văn T và Đỗ Văn A có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong chiếc túi vải Đỗ Văn T đang cầm 03 túi nilon màu trắng, bên

trong mỗi túi đều có chất tinh thể màu trắng và 01 nỏ thủy tinh; thu giữ của Đỗ Văn A 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng - hồng, ốp nhựa màu đen, kẹp giữa ốp nhựa và điện thoại có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 355/GĐMT ngày 04/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng có trong 05 túi nilon thu giữ của Nguyễn Mạnh C vào ngày 31/5/2017 tại nhà nghỉ Thiên Nam thuộc tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long là chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 7,66g (bảy phẩy sáu sáu gam);

- Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đỗ Văn T tại tầng hầm chung cư Bim thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng là 1,11g (một phẩy một một gam);

- Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đỗ Văn A tại tầng hầm chung cư Bim thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long là chất ma túy, loại Ketamine, có trọng lượng là 1,06g (một phẩy không sáu gam).

Quá trình điều tra Nguyễn Mạnh C khai nhận từ tháng 01/2017 đến ngày bị bắt, C nhiều lần mua ma túy “đá” của đối tượng tên S nhà ở phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, mỗi lần mua từ 01 gam đến 10 gam, với với giá 600.000đồng/gam rồi đem về chia đóng thành nhiều túi nhỏ vừa để sử dụng vừa đem bán cho nhiều đối tượng trên địa bàn để kiếm lời. Thời điểm từ tháng 4/2017 đến ngày 28/5/2017 C đã 04 lần bán cho Đỗ Văn T, mỗi lần 05gam, với giá 3.500.000 đồng, trong đó lần thứ nhất tại chung cư Bim, thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, các lần còn lại đều bán tại nhà T ở Tổ 5A, khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long. Ngoài ra, C còn nhiều lần bán ma túy cho Đỗ Văn A, đối tượng tên Nhi (không rõ địa chỉ) và đối tượng tên H nhà ở thị xã Quảng Yên, mỗi lần bán từ 250.000 đồng đến 900.000 đồng. Lần gần nhất vào ngày 29/5/2017 C đặt mua của S 10 gam ma túy “đá”, với giá 6.000.000 đồng. Đến 21 giờ ngày 31/5/2017 C nhận 10 gam ma túy do S gửi theo xe khách Hà Nội - Quảng Ninh rồi đem vào nhà nghỉ Thiên Nam, thuộc tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long bán cho N 02 gam, với giá 1.700.000 đồng, số còn lại chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn T và Đỗ Văn A đều khai nhận nhiều lần mua ma túy “đá” của Nguyễn Mạnh C. Trong đó Đỗ Văn T thừa nhận thời điểm từ tháng 4/2017 đến ngày 28/5/2017 đã 04 lần mua ma túy “đá” của C, mỗi lần mua 05 gam, với giá 3.500.000 đồng rồi đem về chia đóng thành nhiều túi nhỏ vừa để sử dụng vừa đem bán kiếm lời. T đã bán ma túy cho nhiều người, trong đó có Đỗ Đức Th, trú tại tổ 13, khu 4B, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long; Hứa Tiến T1, trú tại tổ 5A, khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long và bán cho vợ chồng Trinh Đ, ở khu vực Vườn Đào, thuộc phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long. Giá mỗi túi ma túy T bán từ 200.000đồng đến 300.000đồng/túi. Số ma túy bị thu giữ nêu trên là của T mua của C trước đó nhưng chưa kịp bán hết, thì bị Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ.

Đỗ Văn A khai nhận vào khoảng đầu tháng 5/2017 tại chung cư Bim, thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, Tùng đã nhiều lần mua ma túy của C để sử dụng, mỗi lần mua từ 500.000 đồng đến 800.000 đồng. Cũng trong thời gian này, A còn mua ma túy tổng hợp “thuốc lắc” của Nguyễn Văn B, Lê Thị N và người đàn ông tên V nhà ở thị xã Quảng Yên, tại phòng trọ của B, N ở tổ 4, khu 1, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long và ở khu vực gần quán Karaoke G9 thuộc phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, với giá 400.000đồng/viên, để sử dụng. Trong đó lần thứ nhất tại khu vực gần quán Karaoke G9 A mua 05 viên ma túy của B; lần thứ hai tại phòng trọ của B, A mua 07 viên ma túy của V, trong đó V là người nhận tiền còn B là người lấy ma túy đưa cho A. A còn nhiều lần mua ma túy “đá” người đàn ông tên H, nhà ở thị xã Quảng Yên (hiện làm bảo vệ trung cư Sunrise thuộc phường Hùng Thắng) với giá từ 150.000đồng đến 200.000 đồng/túi, để sử dụng. Ngoài ra, Đỗ Văn A còn khai nhận từ đầu năm 2017 đến ngày 29/5/2017 đã nhiều lần mua ma túy “đá” và Ketamin của Nguyễn Văn T và Trần Thị N (tại phòng trọ của Thật, Nga ở tổ 5, khu 7, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long) để sử dụng, mỗi lần mua từ 150.000đồng đến 1.000.000đồng. Lần gần đây nhất vào hồi 20 giờ ngày 29/5/2017 A mua của N, T 01 túi Ketamine, với giá 1.150.000đồng, sau đó đem về sử dụng một ít, phần còn lại A cất giấu sau chiếc điện thoại di động Iphone 6 và dùng ốp điện thoại ốp lại, mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn B. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn B khai nhận: B và Lê Thị N, sinh năm 1993, trú tại phường Phong Hải, thị xã Quảng Yên thuê nhà chung sống như vợ chồng tại tổ 4, khu 1, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long. Từ khoảng tháng 3/2017 đến khi bị bắt B và N đã nhiều lần mua ma túy tổng hợp “thuốc lắc” của B1 thường gọi là “B1 Bướm” làm nhân viên quán Karaoke G9, thuộc phường Bãi Cháy và đối tượng tên V, nhà ở thị xã Quảng Yên, với giá 350.000đồng/viên, rồi đem bán lại cho nhiều người, với giá 400.000đồng/viên, trong số những người mua ma túy của B có Đỗ Văn A. Cụ thể, vào khoảng cuối tháng 4/2017 B đã 02 lần bán ma túy “thuốc lắc” cho A, lần thứ nhất tại khu vực gần quán Karaoke G9 thuộc phường Bãi Cháy, B bán cho A 05 viên thuốc lắc với giá 2.000.000đồng và lần gần đây nhất là vào khoảng giữa tháng 5/2017 tại phòng trọ của B, V bán cho A 07 viên ma túy tổng hợp, với giá 2.800.000đồng. Sau khi nhận tiền, V bảo B lấy ma túy giao cho A, sau đó B được V cho 500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 213/KSĐT-HS ngày 23/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, để xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, m, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; Đỗ Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn B về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; Đỗ Văn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như bản

cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 09 năm đến 10 năm tù; bị cáo Đỗ Văn T từ 08 năm đến 09 năm tù; bị cáo Nguyễn Văn B từ 07 năm đến 08 năm tù đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Đỗ Văn A từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Ngay sau khi bị bắt, cả bốn bị cáo: Nguyễn Mạnh C, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn B và Đỗ Văn A đều đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, một lần nữa cả bốn bị cáo đều lần lượt khai nhận hành vi phạm tội như những bản khai tại giai đoạn điều tra và đều khẳng định việc đưa ra truy tố và xét xử các bị cáo về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, các bị cáo đều tỏ ra rất ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận tội của các bị cáo, tập hợp lại thấy cơ bản có sự phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo C; Biên bản kiểm tra hành chính đối với bị cáo T và A; Biên bản kiểm tra điện thoại; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản khám xét; Bản kết luận giám định về ma túy của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Để có căn cứ qui kết các bị cáo có phạm tội như bản cáo trạng truy tố hay không, cần phải xét và đánh giá chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập, có trong hồ sơ vụ án và cùng với các chứng cứ được xét hỏi tại phiên tòa thấy:

Bị cáo Nguyễn Mạnh C khai: Từ tháng 01/2017 đến ngày bị bắt (ngày 31/5/2017), bị cáo C nhiều lần mua ma túy “đá” của đối tượng tên S nhà ở phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, có lúc S gửi ma túy theo xe khách từ Hà Nội xuống thành phố Hạ Long cho C. Mỗi lần mua từ 01 gam đến 10 gam, với giá 600.000đồng/gam rồi đem về chia đóng thành nhiều túi nhỏ vừa để sử dụng vừa đem bán cho nhiều đối tượng trên địa bàn để kiếm lời. Từ tháng 4/2017 đến ngày 28/5/2017 C đã 04 lần bán ma túy cho bị cáo Đỗ Văn T, mỗi lần 05gam, với giá 3.500.000 đồng, trong đó lần thứ nhất tại chung cư Bim, thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, các lần còn lại đều bán tại nhà T ở Tổ 5A, khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long. Ngoài ra, C còn nhiều lần bán ma túy cho bị cáo Đỗ Văn A, đối tượng tên N (không rõ địa chỉ) và đối tượng tên H nhà ở thị xã Quảng Yên, mỗi lần bán từ 250.000 đồng đến 900.000 đồng. Lần gần nhất vào ngày 29/5/2017 C đặt mua của S 10 gam ma túy “đá”, với giá 6.000.000 đồng. Đến 21 giờ ngày 31/5/2017 C nhận 10 gam ma túy do Sơn gửi theo xe khách Hà Nội - Quảng Ninh rồi đem vào nhà nghỉ Thiên Nam, thuộc tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng,

thành phố Hạ Long bán cho N 02 gam, với giá 1.700.000 đồng, số còn lại chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Đỗ Văn T khai nhiều lần mua ma túy “đá” của bị cáo C. Trong đó bị cáo thừa nhận thời điểm từ tháng 4/2017 đến ngày 28/5/2017 đã 04 lần mua ma túy “đá” của bị cáo C, mỗi lần mua 05 gam, với giá 3.500.000 đồng rồi đem về chia đóng thành nhiều túi nhỏ vừa để sử dụng vừa đem bán kiếm lời. Bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người, trong đó có Đỗ Đức T, trú tại tổ 13, khu 4B, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long; Hứa Tiến T1, trú tại tổ 5A, khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long và bán cho vợ chồng Trinh Đề, ở khu vực Vườn Đào, thuộc phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long. Giá mỗi túi ma túy bị cáo bán từ 200.000đồng đến 300.000đồng/túi. Số ma túy bị thu giữ của bị cáo là mua của bị cáo C trước đó nhưng chưa kịp bán hết, thì bị Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ.

Bị cáo Đỗ Văn A khai: Khoảng đầu tháng 5/2017 tại chung cư Bim, thuộc tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo C để sử dụng, mỗi lần mua từ 500.000 đồng đến 800.000 đồng. Cũng trong thời gian này, bị cáo còn mua ma túy tổng hợp “thuốc lắc” của bị cáo Nguyễn Văn B, Lê Thị N và người đàn ông tên V nhà ở thị xã Quảng Yên, tại phòng trọ của bị cáo B, N ở tổ 4, khu 1, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long và ở khu vực gần quán Karaoke G9 thuộc phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, với giá 400.000đồng/viên, để sử dụng. Trong đó lần thứ nhất tại khu vực gần quán Karaoke G9 bị cáo mua 05 viên ma túy của bị cáo B; lần thứ hai tại phòng trọ của bị cáo B, bị cáo mua 07 viên ma túy của V, trong đó V là người nhận tiền còn bị cáo B là người lấy ma túy đưa cho bị cáo. Bị cáo còn nhiều lần mua ma túy “đá” người đàn ông tên H, nhà ở thị xã Quảng Yên (hiện làm bảo vệ trung cư Sunrise thuộc phường Hùng Thắng) với giá từ 150.000đồng đến 200.000 đồng/túi, để sử dụng. Ngoài ra, bị cáo còn khai từ đầu năm 2017 đến ngày 29/5/2017 đã nhiều lần mua ma túy “đá” và Ketamin của Nguyễn Văn Th và Trần Thị N (tại phòng trọ của Thật, Nga ở tổ 5, khu 7, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long) để sử dụng, mỗi lần mua từ 150.000đồng đến 1.000.000đồng. Lần gần đây nhất vào hồi 20 giờ ngày 29/5/2017 bị cáo mua của Nga, Thật 01 túi Ketamine, với giá 1.150.000đồng, sau đó đem về sử dụng một ít, phần còn lại bị cáo cất giấu sau chiếc điện thoại di động Iphone 6 và dùng ốp điện thoại ốp lại, mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ.

Căn cứ lời khai của bị cáo A Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp bị cáo Nguyễn Văn B sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Bị cáo và Lê Thị N, sinh năm 1993, trú tại phường Phong Hải, thị xã Quảng Yên thuê nhà chung sống như vợ chồng tại tổ 4, khu 1, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long. Từ khoảng tháng 3/2017 đến khi bị bắt bị cáo và N đã nhiều lần mua ma túy tổng hợp “thuốc lắc” của B1 thường gọi là “B1 Bướm” làm nhân viên quán Karaoke G9, thuộc phường Bãi Cháy và đối tượng tên V, nhà ở thị xã Quảng Yên, với giá 350.000đồng/viên, rồi đem bán lại cho nhiều người, với giá 400.000đồng/viên, trong số những người mua ma túy của bị cáo có bị cáo A. Cụ thể, vào khoảng cuối tháng 4/2017 bị cáo đã 02 lần bán ma túy “thuốc lắc” cho bị cáo A, lần thứ nhất tại khu vực gần quán Karaoke G9 thuộc phường Bãi Cháy, bị

cáo bán cho bị cáo A 05 viên thuốc lắc với giá 2.000.000đồng và lần gần đây nhất là vào khoảng giữa tháng 5/2017 tại phòng trọ của bị cáo, V bán cho bị cáo A 07 viên ma túy tổng hợp, với giá 2.800.000đồng. Sau khi nhận tiền, V bảo bị cáo lấy ma túy giao cho bị cáo A, sau đó bị cáo được V cho 500.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình điều tra là có căn cứ, bởi lời khai của các bị cáo cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, nên đã có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 01/2017 đến khi bị bắt, tại khu vực thuộc phường Hùng Thắng và phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, Nguyễn Mạnh C đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho nhiều đối tượng để kiếm lời, trong đó có Đỗ Văn T, với tổng trọng lượng 20 gam và Đỗ Văn A. Mỗi lần bán từ 500.000 đồng đến 3.500.000 đồng. Nguồn ma túy Cường khai mua của đối tượng tên Sơn nhà ở quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Hồi 21 giờ 30 phút ngày 31/5/2017 tại tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, Nguyễn Mạnh C còn có hành vi cất giấu trái phép 05 túi Methamphetamine, tổng trọng lượng 7,66 gam, mục đích để bán, thì bị bắt quả tang.

Từ tháng 4/2017 đến ngày 28/5/2017 cũng tại các địa điểm trên, Đỗ Văn T đã 04 lần mua chất ma túy, loại Methamphetamine, mỗi lần mua 05 gam với tổng trọng lượng 20 gam của Nguyễn Mạnh C, rồi đem về chia đóng thành nhiều túi nhỏ vừa để sử dụng vừa đem bán cho nhiều người, với giá từ 200.000đồng đến 300.000đồng/túi để kiếm lời, trong đó có Đỗ Đức Th và Hứa Tiến T1. Hồi 22 giờ 55 phút ngày 31/5/2017, tại tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long Đỗ Văn Thế còn có hành vi cất giấu trái phép 01 túi Methamphetamine, trọng lượng 1,11gam, mục đích để bán thì bị phát hiện, thu giữ.

Từ khoảng tháng 3/2017 đến khi bị bắt, tại khu vực phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, Nguyễn Văn B đã cùng với Lê Thị N và đối tượng tên V nhiều lần bán trái phép chất ma túy (loại ma túy tổng hợp) cho nhiều người, với giá 400.000đ/viên, trong đó có Đỗ Văn A.

Hồi 22 giờ 55 phút ngày 31/5/2017 tại tổ 9, khu 3, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, Đỗ Văn A có hành vi tàng trữ trái phép 1,01gam ma túy, loại Ketamine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an phát hiện, thu giữ.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh C đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, m, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; Đỗ Văn T đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; Nguyễn Văn B đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; Đỗ Văn A đã phạm vào tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015), khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo Đỗ Văn A được hưởng quy định này. Cụ thể tại điểm c khoản 1 Điều 249 tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” của Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với Lê Thị N là người bị cáo Biển khai cùng bị cáo mua ma túy về bán. Quá trình điều tra Lê Thị N vắng mặt khỏi địa phương và nơi cư trú, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trần Thị Ng và Nguyễn Văn Th là người theo lời khai của bị cáo A đã nhiều lần bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra N và Th không thừa nhận, hơn nữa hiện cả hai đều vắng mặt khỏi địa phương và nơi cư trú nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với các đối tượng S là người bán ma túy cho bị cáo Cường; B1 và V là người bán ma túy cho bị cáo B và bị cáo A. Quá trình điều tra không xác định được các đối tượng nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Vũ Công M người đi cùng bị cáo T và bị cáo A, nhưng M không biết và không tham gia vào việc tàng trữ ma túy của bị cáo T và bị cáo A nên không đề cập xử lý.

Đối với Đỗ Đức Th và Hứa Tiến T1 có hành vi mua ma túy của bị cáo T để sử dụng, Công an thành phố Hạ Long đã ra quyết định xử phạt hành chính, nên Hội đồng xét xử không xét.

Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, sức khỏe con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi này của các bị cáo còn nguy hiểm ở chỗ các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng hám tiền, muốn hưởng thụ, trong một thời gian ngắn các bị cáo đã mua đi bán lại nhiều lần, bán loại ma túy tổng hợp gây cho người sử dụng có nhiều ảo giác, không kìm chế, làm chủ được bản thân, có nhiều hành động vô thức, trên thực tế rất nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng xảy ra khi đối tượng phạm tội đang bị ngáo đá, nó không những ảnh hưởng trực tiếp đến người sử dụng mà còn là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C còn nguy hiểm hơn ở chỗ, mới chấp hành xong hình phạt tù 07 năm cũng về tội mua bán trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đây làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, lần phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thấy:

Đối với tội mua bán trái phép chất ma túy: Các bị cáo đều mua ma túy để bán lại với mục đích kiếm lời, các bị cáo thực hiện hành vi độc lập với nhau nên mức hình phạt của bị cáo phải chịu tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên đối với bị cáo C phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên mức hình phạt của bị cáo C phải cao nhất trong vụ án.

Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Đỗ Văn A, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập với các bị cáo khác, nên mức hình phạt của bị cáo cần quyết định tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên cũng phải xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định tại Điều 46 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu của bị cáo C 02 chiếc điện thoại di động (trong đó có 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng bạc đã cũ, cùng sim thuê bao số 0869.829.186 và 01 chiếc điện thoại Samsung màu trắng đã cũ, cùng sim thuê bao số 0917.781.000); 01 căn cước công dân số 001081015898 mang tên Nguyễn Mạnh C và số tiền 2.000.000đồng; 01 hộp giấy màu xanh (dạng hộp đựng giấy ăn) kích thước (10x15x20)cm, trên mặt hộp có dán mảnh giấy trắng ghi dòng chữ “A C SĐT 091778100, 0869829186 Bến xe Bãi Cháy”; 01 cân điện tử vỏ bằng nhựa màu xám, kích thước (1x3x6)cm; 01 ống nhôm hình chữ nhật màu trắng, kích thước (2x4x6)cm; 05 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm; 10 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (1x10)cm. Đối với những vật chứng thu giữ của bị cáo C thì thấy: Đối với số tiền 2.000.000 đồng là tiền liên quan đến việc mua bán ma túy mà có, 02 chiếc điện thoại này bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 001081015898 mang tên Nguyễn Mạnh C, đây là giấy tờ tùy thân nên trả cho bị cáo. Còn các vật chứng khác không còn giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

Thu giữ của bị cáo Đỗ Văn T 02 điện thoại di động (trong đó có 01 Iphone 5 màu trắng xám đã cũ cùng sim thuê bao số 0939834888, 01 điện thoại Nokia màu trắng đen đã cũ cùng sim thuê bao số 0981571331). Thu giữ của bị cáo Đỗ Văn A 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng - hồng, ốp nhựa màu đen, đã cũ. Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã cũ, mặt và màn hình bị vỡ cùng sim thuê bao số 0971710818. Những chiếc điện thoại trên các bị cáo T, A và B đều dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Số ma túy thu giữ của các bị cáo C, T và A sau khi gửi giám định hoàn lại 8,14 gam Methamphetamine và 0,81 gam Ketamine đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Đỗ Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, m, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2017.

Áp dụng điểm b, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn A 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017.

Áp dụng khoản 1, Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 06 chiếc điện thoại di động đã cũ và số tiền 2.000.000 đồng;

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy màu xanh (dạng hộp đựng giấy ăn) 01 cân điện tử vỏ bằng nhựa màu xám, kích thước (1x3x6)cm; 01 ống nhôm hình chữ nhật màu trắng, kích thước (2x4x6)cm; 05 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm; 10 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (1x10)cm và 01 phong bì còn nguyên niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 355/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh.

Trả bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 thẻ căn cước công dân số 001081015898 mang tên Nguyễn Mạnh C do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG và dân cư cấp ngày 28/9/2016.

Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB-THA ngày 01/11/2017 giữa Công an thành phố Hạ Long với Chi cục Thi hành án thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Đỗ Văn T, Nguyễn Văn B và Đỗ Văn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm được công bố công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- Các B/c;
- VKSND, Công an TP Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Độ